

Bản án số: 29/2020/HS-ST

Ngày 20 – 11 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thị Hoài H, sinh năm 1974

HKTT: Số 23, tổ 5, khu Công Binh, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Số 12, đường Nguyễn Bình, khu Y, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Quang V, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942;

Chồng: Đoàn Thế L, sinh năm 1971; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2020 đến ngày 13/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 10/10/2020, khi Lê Thị Hoài H đang bán tạp hóa tại số 12 đường Nguyễn Bình, khu Yna, phường K, thành phố B thì có Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; HKTT: Khu 10, phường Đ, thành phố B, tỉnh

Bắc Ninh và Trần Đức T, sinh năm 1977; HKTT: Khu Quả Cảm, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến quán mua hàng. Tại đây, H, T hỏi mua số lô, số đề của H và thỏa thuận cách thức chơi như sau: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng; Cách tính được thua như sau: Chơi số “đề” là lấy 02 số cuối ở hàng chục và hàng đơn vị của giải đặc biệt hoặc giải nhất để tính được thua, trường hợp số người mua trùng với 02 số cuối ở hàng chục, hàng đơn vị thì H phải trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số “đề”; chơi số “lô” thì so sánh hai số cuối ở hàng chục và hàng đơn vị tất cả các giải thưởng, nếu trùng với số người chơi mua thì H phải trả cho người chơi mỗi 01 điểm là 80.000 đồng, nếu người chơi không trúng thì phải trả cho H mỗi điểm lô là 23.000 đồng. H mua số lô 39, 93 mỗi số 100 điểm (mỗi điểm khách phải trả 23.000 đồng) và đưa cho H 4.600.000 đồng. T hỏi mua số lô 10, 74 mỗi số 20 điểm và đưa cho H 920.000 đồng. Hương cầm tiền và ghi số lô, số đề như H, T hỏi mua vào tờ cáp tổng và viết lại vào tờ cáp con đưa cho H, T thì tổ công tác Công an thành phố B bắt quả tang và thu giữ vật chứng:

- 01 tờ cáp to trên có ghi số lô, số đề H đã bán cho khách trong ngày 10/10/2020 với tổng số tiền là 8.605.000 đồng;
- 01 bút mực màu đen mà H dùng để ghi số lô, số đề cho khách;
- Số tiền 5.520.000 đồng;
- 01 tờ cáp đề nhỏ có ghi số lô thu giữ của Nguyễn Văn H;
- 01 tờ cáp đề nhỏ có ghi số lô thu giữ của Trần Đức T.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận cùng ngày 10/10/2020 H đã bán số lô, số đề cho một số người khác nhưng H không nhớ là ai; đồng thời H tự nguyện giao nộp số tiền 3.085.000 đồng là tiền khách mua bán số lô, số đề trước khi bị bắt.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 03/QĐ-VKSND-TPBN ngày 05/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Lê Thị Hoài H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Chiều ngày 10/10/2020 bị cáo ở nhà ghi số lô, số đề cho khách. Sau đó, có một số khách bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ đến mua số lô, số đề tổng cộng là 3.085.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày thì có 02 thanh niên là Hùng, Thành đến mua số lô, số đề với tổng số tiền là 5.520.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “đánh bạc” là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố Lê Thị Hoài H về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hoài H từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.605.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực màu đen.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/10/2020, Lê Thị Hoài H có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho người khác trên địa bàn thành phố B, tỉnh Bắc Ninh dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 10/10/2020 với tổng số tiền là 8.605.000 đồng. Quyết định truy tố số 03/QĐ-VKSNDTPBN ngày 05/11/2020 đã truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:
Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị Hoài H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là trái phép, vi phạm pháp luật song vì ham lợi nên ngày 10/10/2020 bị cáo đã có hành vi phạm tội. Tuy nhiên số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Gia đình bị cáo đang khó khăn, bị cáo cũng không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về tang vật chứng:

Đối với 01 bút bi mực màu đen bị cáo đã sử dụng trong việc thực hiện tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 8.605.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền bị cáo có được do hành vi thực hiện tội phạm vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ cáp to thu giữ của bị cáo Hương, 01 tờ cáp đề nhỏ thu giữ của Hùng và 01 tờ cáp đề nhỏ thu giữ của Thành đã được lưu trong hồ sơ.

[6] Đối với Nguyễn Văn H, Trần Đức T có hành vi đánh bạc của dưới 5.000.000 đồng. Trong quá trình làm việc với Cơ quan Công an thành phố B, H, T đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trên địa bàn tuy nhiên Công an phường không cung cấp được đối tượng có tên tuổi khai như trên nên chưa xử lý được, khi nào xác định rõ sẽ xử lý sau.

Đối với những người đã mua số lô, số đề của H ngày 10/10/2020 trước H, T nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đang xác minh làm rõ, khi nào xác định rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hoài H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Phạt bị cáo Lê Thị Hoài H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bút bi mực màu đen .

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 8.605.000đ (Tám triệu sáu trăm linh năm nghìn đồng). Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Đối với 01 tờ cáp to thu giữ của bị cáo Hương, 01 tờ cáp đề nhỏ thu giữ của Hùng và 01 tờ cáp đề nhỏ thu giữ của Thành đã được lưu trong hồ sơ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Lê Thị Hoài H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an thành phố B;
- THA dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thanh Ngọc